

--	--

**TUẦN 27**

**KHOA HỌC**  
**Tiết 53: CÁC NGUỒN NHIỆT**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, học sinh có thể:

- Kể tên và nêu đ- ợc vai trò các nguồn nhiệt th- ờng gặp trong cuộc sống.
- Biết thực hiện những quy tắc đơn giản phòng tránh rủi ro, nguy hiểm khi sử dụng các nguồn nhiệt.
- Có ý thức tiết kiệm khi sử dụng các nguồn nhiệt trong cuộc sống hằng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC**

- Chuẩn bị chung: hộp diêm, nến, bàn là, kính lúp (nếu vào ngày trời nắng)
- Chuẩn bị theo nhóm: Tranh ảnh về việc sử dụng các nguồn nhiệt trong sinh hoạt.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ</b>
---------------------------	--------------------------

### A. Kiểm tra bài cũ

- Kể một số vật dẫn nhiệt tốt và dẫn nhiệt kém?
- GV nhận xét, cho điểm.

### B. Bài mới:

#### 1. Giới thiệu bài:

- Nêu mục đích, yêu cầu tiết học.

#### 2. Hoạt động 1: Nói về các nguồn nhiệt và vai trò của chúng.

**\*Mục tiêu:** Kể tên và nêu đ-ợc các nguồn nhiệt th-ờng gặp trong cuộc sống.

**\*Cách tiến hành:**

**B- ớc 1:** Quan sát hình trang 106 SGK, tìm hiểu về các nguồn nhiệt và vai trò của chúng.

**B- ớc 2:** Phân loại các nguồn nhiệt thành các nhóm: Mặt trời; ngọn lửa của các vật bị đốt cháy (l- u ý: khi các vật bị cháy hết, lửa sẽ tắt); sử dụng điện (các bếp điện, mỏ hàn điện, bàn là, ...đang hoạt động). Phân nhóm vai trò nguồn nhiệt trong đời sống hàng ngày nh-: đun nấu, sấy khô, s- ời ấm...

**\* Bỏ sung:** Khí bi-ô-ga (khí sinh học) là một loại khí đốt, đ-ợc tạo thành bởi cành cây, rơm rạ, phân...đ-ợc ủ kín trong bể, thông qua quá trình lên men. Khí bi-ô-ga là nguồn năng l- ợng mới, đ-ợc khuyến khích sử dụng rộng rãi.

#### 3. Hoạt động 2: Các rủi ro nguy hiểm khi sử dụng nguồn nhiệt

**\*Mục tiêu:** Biết thực hiện những quy tắc đơn giản phòng tránh rủi ro, nguy hiểm khi sử dụng các nguồn nhiệt.

**\*Cách tiến hành:**

HS thảo luận theo nhóm (tham khảo SGK và dựa vào kinh nghiệm có sẵn) rồi ghi vào bảng sau:

Những rủi ro, nguy hiểm có thể xảy ra	Cách phòng tránh

- 2 HS trả lời.
- HS nhận xét.

- HS quan sát hình trang 106 SGK và thảo luận nhóm đôi.

- Đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác theo dõi, bổ sung.

- HS tham khảo SGK và thảo luận theo nhóm 4 và ghi vào bảng.

- Đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác theo dõi, bổ sung.

		nhiều HS giải thích.
<p>- GV hướng dẫn HS vận dụng các kiến thức đã biết về dẫn nhiệt, cách nhiệt, về không khí cần cho sự cháy để giải thích một số tình huống liên quan.</p> <p><b>4.Hoạt động 3:</b> Tìm hiểu việc sử dụng các nguồn nhiệt trong sinh hoạt, lao động sản xuất ở gia đình. Thảo luận: Có thể làm gì để thực hiện tiết kiệm khi sử dụng các nguồn nhiệt.</p> <p>VD: Tắt điện bếp khi không dùng; không để lửa qua to; theo dõi khi đun nước, không để nước sôi đến cạn ấm; đậy kín phích giữ cho nước nóng...</p> <p><b>B. Củng cố- dặn dò:</b></p> <p>- GV nhận xét, dặn dò HS.</p> <p>- Chuẩn bị bài sau: Nhiệt cần cho sự sống.</p>		HS thảo luận . - Đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác theo dõi, bổ sung.

## KHOA HỌC

### Tiết 54: NHIỆT CẦN CHO SỰ SỐNG

#### I. MỤC TIÊU

Sau bài học, học sinh biết:

- Nêu ví dụ chứng tỏ mỗi loài sinh vật có nhu cầu về nhiệt khác nhau.
- Nêu vai trò của nhiệt đối với sự sống trên Trái Đất.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Hình trang 108, 109 SGK.
- Dặn HS sưu tầm những thông tin chứng tỏ mỗi loài sinh vật có nhu cầu về nhiệt khác nhau.

#### III. HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ</b>
---------------------------	--------------------------

## A. Bài mới:

### 1. Giới thiệu bài:

- Nêu mục đích, yêu cầu tiết học.

### 2. Hoạt động 1: Trò chơi ai nhanh, ai đúng

\***Mục tiêu:** Nêu ví dụ chứng tỏ mỗi loài sinh vật có nhu cầu về nhiệt khác nhau.

- Gv phổ biến luật chơi và cách chơi:

+ Gv lần 1- ợt đ- a ra các câu hỏi.Đội nào có câu trả lời sẽ lắc chuông để trả lời.

+ Đội nào lắc chuông tr- ớc đ- ọc trả lời tr- ớc.

+Tiếp theo các đội khác sẽ lần 1- ợt trả lời theo thứ tự lắc chuông.

+Cách tính điểm hay trừ điểm do GV tự quyết định và phổ biến cho HS trước khi chơi.

\***Câu hỏi và đáp án cho trò chơi:**

Câu hỏi	Đáp án
1.Kể tên 3 cây và 3 con vật có thể sống ở xứ lạnh hoặc x- a nóng mà bạn biết.	HS có thể kể tên các con vật hoặc cây bất kì miễn là chúng sống đ- ọc ở xứ lạnh hoặc xứ nóng.
2. Thực vật phong phú, phát triển xanh tốt quanh năm sống ở vùng có khí hậu nào? a) Sa mạc b)Nhiệt đới c)Ôn đới d)Hàn đới	b)Nhiệt đới
3. Thực vật phong phú nh- ng có nhiều cây rụng lá về mùa đông sống ở vùng có khí hậu nào? a) Sa mạc b)Nhiệt đới c)Ôn đới d)Hàn đới	c)Ôn đới
4.Vùng có nhiều loài động vật sinh sống nhất là vùng có khí hậu nào?	Nhiệt đới
5.Vùng có ít loài động vật	Sa mạc và hàn

- chia lớp thành 4 nhóm.

- 3-5 Hs làm ban giám khảo.

- Các đội hội ý tr- ớc khi vào cuộc chơi.

- HS tham gia chơi.

Ban giám khảo hội ý thống nhất điểm và đội giành chiến thắng.

sinh sống nhất là vùng có khí hậu nào?	đới
6. Một số động vật có vú sống ở khí hậu nhiệt đới có thể bị chết ở nhiệt độ nào? a) Trên 0°C b) 0°C c) Dưới 0°C	b) 0°C
7. Động vật có vú sống ở vùng địa cực có thể bị chết ở nhiệt độ nào? a) Âm 20°C (20°C dưới 0°C) b) Âm 30°C (30°C dưới 0°C) c) Âm 40°C (40°C dưới 0°C)	b) Âm 30°C
8. Nêu biện pháp chống nóng và chống rét cho cây trồng.	- Tưới cây, che giàn. - ủ ấm cho gốc cây bằng rơm rạ.
9. Nêu biện pháp chống nóng và chống rét cho vật nuôi.	- Cho uống nhiều nước, chú ý trại thoáng mát. - Cho ăn nhiều chất bột, chú ý trại kín gió...
10. Nêu biện pháp chống nóng và chống rét cho con người.	(Trong một thời gian nhóm nào kể được nhiều là nhóm đó được nhiều điểm).

HS thảo luận nhóm đôi.  
- Đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác theo dõi, bổ sung.  
- GV chốt lại.

### 3. Hoạt động 2: Thảo luận về vai trò của nhiệt đới với sự sống.

\***Mục tiêu:** Nêu vai trò của nhiệt đới với sự sống trên Trái Đất

\***Nội dung:**

- Điều gì sẽ xảy ra nếu Trái Đất không được Mặt Trời sưởi ấm?

VD:

+ Sự tạo thành gió.

+ Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.

+Sự hình thành m- a, tuyết băng

+Sự chuyển thể của n- ớc

+...

\**Kết luận*: Như mục “Bạn cần biết” SGK trang 109

**B. Củng cố- dặn dò:**

- 3 HS đọc mục “Bạn cần biết” SGK trang 109

- GV nhận xét tiết học.

## TUẦN 28

### KHOA HỌC

#### Tiết 55 : ÔN TẬP: VẬT CHẤT VÀ NĂNG L- ỢNG

##### I-MỤC TIÊU

- Củng cố cho HS các kiến thức về phần vật chất và năng l- ợng, các kĩ năng quan sát, thí nghiệm.
- Củng cố những kĩ năng về bảo vệ môi tr- ờng, giữ gìn sức khoẻ liên quan đến phần vật chất và năng l- ợng.
- HS biết yêu thiên nhiên và có thái độ trân trọng với các thành tựu khoa học.

##### II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Một số đồ dùng chuẩn bị cho thí nghiệm về n- ớc và không khí, âm thanh, ánh sáng và nhiệt: cốc, túi ni lông, miếng xốp, đèn, nhiệt kế.....

- Phiếu học tập

##### III- HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<b>A. Bài cũ:</b> - Nêu ví dụ chứng tỏ mỗi loài sinh	- 2 HS trả lời.





<p><b>C.Củng cố, dặn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét tiết học và dặn dò.</li> <li>- S- u tâm các tranh ảnh về sử dụng n- óc, âm thanh, ánh sáng, bóng tối và các nguồn nhiệt để tiết sau tr- ng bày.</li> </ul>	
--	--

## KHOA HỌC

### Tiết 56 : ÔN TẬP: VẬT CHẤT VÀ NĂNG L- ỢNG

#### I-MỤC TIÊU

- Củng cố cho HS các kiến thức về phân vật chất và năng l- ợng, các kĩ năng quan sát, thí nghiệm.
- Củng cố những kĩ năng về bảo vệ môi tr- ờng, giữ gìn sức khoẻ liên quan đến phân vật chất và năng l- ợng.
- HS biết yêu thiên nhiên và có thái độ trân trọng với các thành tựu khoa học.

#### II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

Tranh ảnh sinh hoạt về sử dụng n- óc, âm thanh, ánh sáng, bóng tối và các nguồn nhiệt để tr- ng bày.

#### III- HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b><u>A.Bài cũ:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ta nhìn thấy một vật khi nào?</li> <li>- Nêu tính chất của không khí.</li> </ul> <p>- GV đánh giá.</p> <p><b><u>B.Bài mới:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu bài: Nêu yêu cầu của tiết học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS trả lời.</li> <li>- HS nhận xét.</li> </ul>

### **Hoạt động 3: Triển lãm**

\* **Mục tiêu** : Hệ thống lại những kiến thức đã học ở phần vật chất và năng lượng.

Củng cố kỹ năng bảo vệ môi trường, giữ gìn sức khỏe liên quan tới nội dung phần vật chất và năng lượng.

- HS biết yêu thiên nhiên và có thái độ trân trọng với các thành tựu khoa học kỹ thuật.

\* **Cách tiến hành** :

**B-ớc 1** : tr- ng bày:

**B-ớc 2** : Thuyết trình và giải thích.

**B-ớc 3**: Gv thống nhất với ban giám khảo về tiêu chí đánh giá sản phẩm.

- Nội dung đầy đủ, phong phú phản ánh nội dung đã học.
- Trình bày đẹp, khoa học.
- Thuyết minh rõ ràng, ngắn gọn, đủ ý.
- Trả lời đ-ợc câu hỏi của ban giám khảo.

**B-ớc 4**: Trình bày.

**B-ớc 5**: Ban giám khảo đánh giá.

\* **Củng cố dặn dò**

Về thực hành theo hướng dẫn trang 112 SGK .

- Cho 2 hs đọc lại yêu cầu của phần thực hành.
- Gv nhận xét tiết học và dặn dò.

- Các nhóm tr- ng bày tranh, ảnh( treo trên t-ờng hoặc bày trên bàn) về việc sử dụng n-ớc, âm thanh, ánh sáng, các nguồn nhiệt trong sinh hoạt hàng ngày, lao động sản xuất và vui chơi, giải trí...

- Các thành viên trong nhóm thuyết trình, giải thích về tranh , ảnh của nhóm đã s- u tâm đ-ợc.

- Mỗi nhóm cử 1 bạn tham gia ban giám khảo.

- Cả lớp tham quan khu triển lãm của từng nhóm, nghe các thành viên của từng nhóm trình bày.

- Ban giám khảo đ- a ra câu hỏi.

- Th- kí ghi lại các ý kiến của ban giám khảo.

- Ban giám khảo và Gv hội ý đ- a ra kết quả cuối cùng.

- 2 HS đọc